TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2022/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 17 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 44/TLST-HNGĐ ngày 01/03/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Đặng Văn H, sinh năm 1987

Chị Thân Thị Hạnh V, sinh năm 1971

Cùng ĐKNKTT và nơi ở: Số 5, Tập thể xí nghiệp địa chất công trình - TDP số 11, phường T, quận N, H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh H, chị V tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận N, thành phố H ngày 14/3/2019. Sau khi kết hôn anh chị hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, kể từ thời gian đó vợ chồng ly thân. Nay anh chị xác định không còn tình cảm và cùng thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

[2] Về con chung: Anh, chị không có.

[3] Về tài sản chung: Anh, chị không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh, chị không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Văn H và chị Thân Thị Hạnh V cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh, chị không có.

- Về tài sản chung: Anh, chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Anh, chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Anh H tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp dự phí tại biên lai số 0034138 ngày 25/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay chuyển sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Chi cục THADS q. Nam Từ Liêm;
- UBND phường Trung Văn, Nam Từ Liêm, HN;
- Lưu hồ sơ.

Mai Thị Hương

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).